

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2020/HS - ST  
Ngày 27 - 10 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lò Thị Le và bà Vì Thị Vinh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST- HS ngày 02/10/2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/QĐXXST- HS ngày 07/10/2020 đối với bị cáo:

Ténh Lao C, sinh năm 1976; nơi ĐKNKTT: Bản P 2, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn): Lớp 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Ténh Lao K (đã chết) và bà Giàng Thị G, sinh năm 1931; bị cáo có vợ Mùa Thị X, sinh năm 1976, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999 và con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án:

Ngày 27 tháng 12 năm 1996 bị Tòa án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm xử phạt 03 năm tù giam về: Tội hiếp dâm, theo khoản 2 Điều 112 Bộ luật Hình sự năm 1985.

Ngày 25/8/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù giam về: Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 194, khoản 1 Điều 198 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ngày 08/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù giam về: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. (Đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích)

Tiền sự: Không.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Quảng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La (có mặt)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 15 giờ ngày 17/6/2020 Ténh Lao C mang theo số tiền 60.000 đồng đi bộ từ bản P 2, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La theo đường liên bản đến bản Đ, xã C, huyện Y rồi vượt biên trái phép đến khu Tám Nhà thuộc bản Móng Nặm, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn (Lào) mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến khu Tám Nhà (Lào), Chanh gặp một người phụ nữ mặc trang phục dân tộc Mông, không biết tên, tuổi, địa chỉ đứng ở ven đường. C hỏi người phụ nữ dân tộc Mông có Heroine và Hồng phiến bán không? Người phụ nữ dân tộc Mông bảo có và hỏi C mua bao nhiêu. C nói mua Heroine với số tiền 50.000 đồng và 10.000 đồng mua Hồng phiến rồi lấy trong túi áo số tiền 60.000 đồng đưa cho người phụ nữ dân tộc Mông. Người phụ nữ này nhận tiền rồi đi vào bụi cây gần đấy lấy 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên Hồng phiến và 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa Heroine đưa cho C. Mua được ma túy C cất giấu vào trong túi áo bên phải rồi đi bộ đến nhà, Ténh Lao C lấy một ít Heroine trong gói nilon màu hồng ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào tay phải. Sử dụng ma túy xong, gói số ma túy vào mảnh giấy nilon màu hồng rồi gói lại trong giấy nilon màu trắng cùng với viên Hồng phiến rồi cất giấu trong túi áo bên phải đang mặc.

Khoảng 07 giờ ngày 18/6/2020 Ténh Lao C lấy viên Hồng phiến trong gói nilon màu trắng bẻ ½ viên Hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sử dụng ma túy xong, C gói ½ viên Hồng phiến còn lại vào mảnh giấy nilon màu trắng rồi cất giấu trong túi áo bên phải đang mặc. Khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Y, tỉnh Sơn La đến nhà, nên đã tự giác lấy 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên Hồng phiến đã bị vỡ không rõ hình và 01 gói Heroine được gói bằng giấy nilon màu hồng giao nộp cho Công an.

Ngày 19/ 6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, tỉnh Sơn La phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Ténh Lao C và trích rút mẫu để giám định: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,2 gam; trích ra 0,06 gam kí hiệu C gửi giám định chất ma túy; còn lại 0,14 gam kí hiệu C1 nhập kho vật chứng; 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,04 gam kí hiệu C2 gửi giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 1019/KLMT ngày 19/6/2020 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu C2 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,24 gam. Trong đó Loại Heroine là 0,2 gam; Loại Methamphetamine là 0,04gam.

Tại bản cáo trạng số: 61/2020/CT- VKSYC ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Ténh Lao C về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vào ngày 17/6/2020 mang theo số tiền 60.000 đồng đi bộ đến khu Tám Nhà thuộc bản Móng Nặm, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hỏa Phấn (Lào) mua Heroine với số tiền 50.000 đồng và 10.000 đồng mua Hồng phiến mang về sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa không thay đổi nội dung lời khai, phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Ténh Lao C từ 18 đến 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Ténh Lao C, tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt ngày 18/6/2020 tại bản Pa Kha 2, xã C, huyện Y bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu trắng.

Về án phí: Bị cáo Ténh Lao C là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đọc bản luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, đề nghị miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Ténh Lao C nhất trí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo, nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Có đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 15 giờ ngày 17/6/2020 bị cáo Ténh Lao C mang theo số tiền 60.000 đồng đi bộ từ bản P 2, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La theo đường liên bản đến bản Đ, xã C, huyện Y rồi vượt biên trái phép đến khu Tám Nhà thuộc bản Móng Nặm, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn (Lào) mua ma túy về với mục đích là để sử dụng cho bản thân. Đến khu Tám Nhà (Lào), bị cáo Chanh đã mua ở một người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên, tuổi, địa chỉ đứng ở ven đường, với số tiền 50.000 đồng loại heroine và 10.000 đồng mua Hồng phiến. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giữ trong túi áo bên phải đang mặc thì bị Cơ quan điều tra kiểm tra và thu giữ toàn bộ số ma túy. Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa bị cáo C đã khai nhận điều đó, hơn nữa vào 14 giờ ngày 18/6/2020 tại gia đình bị cáo Ténh Lao C tổ công tác công an xã C, Công an huyện Y phối hợp với Đoàn biên phòng C đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 0,2gam heroine và 0,04 gam Loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số: 1019/KLMT ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; Loại Heroine; Mẫu gửi giám định ký hiệu C2 là ma túy; Loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích khác. Lời khai nhận của bị cáo trước phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được tại cơ quan điều tra.

Từ những căn cứ trên kết luận bị cáo Tểnh Lao C đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm i, khoản 1 điều 249 BLHS nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam. Khoản 1 Điều luật qui định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a).....;*

*b).....;*

*.....*

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”*

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của của bị cáo.

Bị cáo C là người nghiện ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng đối với bị cáo. Riêng đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*”. Trong vụ án này bị cáo Tểnh Lao C là người nghiện ma túy, thuộc đối tượng nghi vấn có tàng trữ chất ma túy, tổ công tác Công an xã, Bộ đội biên phòng và Công an huyện Y đến nhà bị cáo yêu cầu bị cáo giao nộp số ma túy mà bị cáo đang cất giữ, thấy vậy bị cáo mới đưa ma túy ra giao nộp cho tổ công tác, chứ không phải tổ công tác tuyên truyền giáo dục về ma túy, bản thân bị cáo tự nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nên đã tự giác lấy số ma túy ra giao nộp cho tổ công tác. Vậy đề

nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 là không có căn cứ chấp nhận.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy và có 2 tiền án về tội tàng trữ ma túy, 01 tiền án về tội hiếp dâm (Đến thời điểm phạm tội đã được xóa án tích).

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội về ma túy thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung* : Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Ténh Lao C- Tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt ngày 18/6/2020 tại bản P 2, xã C, huyện Y bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu trắng. Xét thấy đây là những vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Theo lời khai của bị cáo đối với người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên tuổi gặp và mua ma túy ở ven đường thuộc khu Tám Nhà thuộc bản Móng Nặm, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn (Lào). Nơi diễn ra việc mua bán ma túy trên địa phận nước CHDCND Lào. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu chưa đủ cơ sở để xử lý.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Ténh Lao C là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cần xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Tênh Lao C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tênh Lao C 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu trắng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/10/2020) bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát tỉnh Sơn La
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- CA huyện Y;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Văn Bình**